

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5892/SXD-KHĐT

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2026

V/v thẩm định, trình phê duyệt
Báo cáo KT-KT đầu tư xây
dựng công trình: Sửa chữa
khắc phục tuyến quốc lộ 24B,
(Km71+510)

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/2/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-SXD ngày 12/01/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phương án sử dụng nguồn tăng thu và dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

Căn cứ Quyết định số 1035/QĐ-SXD ngày 26/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, dự toán chi phí chuẩn bị dự án công trình: Sửa chữa, khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

Căn cứ Quyết định số 1050/QĐ-SXD ngày 29/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc chỉ định thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, công trình: Sửa chữa, khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-SXD ngày 30/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc chỉ định thầu gói thầu Tư vấn Thẩm tra Báo cáo kinh tế - Kỹ thuật, công trình: Sửa chữa, khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510);

Trên cơ sở hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng 39 lập và Công ty Cổ phần Xây dựng – Thương mại và Đầu tư Phú Bình thẩm tra, đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng tổ chức thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, cụ thể như sau:

- 1. Tên công trình:** Sửa chữa, khắc phục tuyến Quốc lộ 24B (Km71+510).
- 2. Chủ đầu tư:** Sở Xây dựng.
- 3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng 39.
- 4. Tổ chức tư vấn Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty Cổ phần Xây dựng – Thương mại và Đầu tư Phú Bình.
- 5. Mục tiêu đầu tư xây dựng:**

Xử lý kiên cố chống sạt lở, xử lý ổn định nền đường và hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông để đảm bảo giao thông êm thuận, an toàn giao thông trên tuyến, bảo đảm an toàn tài sản, tính mạng của người dân cũng như ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng của tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Cấp đường: Đường cấp IV miền núi (Theo TCVN 4054-2005).
- Cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ Cấp IV.

- Phạm vi thiết kế khắc phục sạt lở taluy âm bằng tường chắn BTCT theo lý trình tim tuyến từ Km71+488.15 đến KM71+535.41 (Chiều dài thiết kế tường chắn $L=47.25\text{m}$); Gia cố mái bằng rọ đá KM71+419.72 đến Km71+488.15 $L=68.0\text{m}$.

- Giải pháp thiết kế theo đường hiện trạng, gia cố lề đường bên phải tuyến $b=1\text{m}$ và khắc phục kiên cố điểm sạt lở bằng tường chắn BTCT, gia cố bằng bê tông và rọ đá để đảm bảo việc lưu thông trên tuyến thông suốt.

7. Địa điểm XD: Xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

8. Diện tích sử dụng đất: Diện tích đất sử dụng 0,792 ha.

9. Phương án xây dựng:

9.1. Tường chắn BTCT và gia cố mái taluy.

- Thiết kế qui mô BTCT.

- Chiều dài thiết kế tường chắn BTCT $L=47.25\text{m}$; Chiều gia cố mái bằng rọ đá $L=68.0\text{m}$.

- Thân, móng tường chắn bằng BTCT 25Mpa đá 1x2. Bên trong bố trí tầng lọc ngược chạy dọc theo chiều dài tường chắn, kết cấu bằng đá 2x4 được bọc bởi lớp vải địa kỹ thuật, có bố trí các ống thoát nước PVC D90x2.6 để thoát nước với khoảng cách 2m/ống. Đắp đất đầm chặt K95 sau lưng tường chắn. Gia cố mái taluy phía trên tường chắn bằng khung dầm giằng kết hợp bê tông 12MPa đá 2x4 dày 15cm.

- Móng tường chắn được đặt trên hệ cọc khoan nhồi đường kính $D=1\text{m}$, chiều dài 7m và được ngàm trong lớp 3 (*Đá Granits phong hóa vừa, nhẹ nứt nẻ rất mạnh, màu xám xanh, xám trắng, điểm đen*). Cọc khoan nhồi bằng BTCT 30MPa đá 1x2.

- Xếp rọ đá lưới thép bọc PVC KT(200x100x100) cm dọc mép ngoài tường chắn, móng rọ đá bằng bê tông kết hợp đá hộc thả rời đường kính viên đá tối thiểu 40cm, trọng lượng $\geq 160\text{kg}$ đối với đoạn từ Km71+488.15 đến KM71+535.41

- Gia cố chống xói mái taluy đoạn KM71+419.72 đến Km71+488.15 $L=68.0\text{m}$ bằng rọ đá lưới thép bọc PVC (200x100x100) cm, móng rọ đá bằng bê tông kết hợp đá hộc thả rời đường kính viên đá tối thiểu 40cm, trọng lượng $\geq 160\text{kg}$.

9.2. Thiết kế an toàn giao thông:

- Để đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình khai thác cần phải bố trí hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ

QCVN 41:2024/BGTVT; Màn phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ tuân thủ theo TCVN 7887: 2018.

- Hiện tại trên tuyến đã có hệ thống hộ lan mềm, tuy nhiên đã bị sụp lún móng một số vị trí và để đảm bảo thuận tiện trong quá trình thi công cần phải tháo dỡ và lắp đặt lại.

- Bảo đảm an toàn giao thông, vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thi công theo quy định hiện hành; có người điều tiết, hướng dẫn giao thông.

10. Loại, cấp công trình:

- Loại, cấp công trình chính: Nhóm C, công trình sửa chữa, khắc phục.

11. Tổng mức đầu tư: 9.800.000.000 đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (theo Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh).

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê Tư vấn quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

Kính trình Giám đốc Sở Xây dựng xem xét chỉ đạo thẩm định phê duyệt để có cơ sở thực hiện bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà